

Thạch Thành, ngày 28 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí năm 2018 của huyện Thạch Thành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017-2020 và Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2018 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Thạch Thành Khóa XX, kỳ họp thứ 4 về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH, QP-AN năm 2017; Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, QP-AN năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017-2020 huyện Thạch Thành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của huyện Thạch Thành”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 Quyết định;
- Sở Tài chính (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, TCKH.



CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 huyện Thạch Thành (Ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 28/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành)

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018:

I. Mục tiêu:

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị sự nghiệp thuộc ngân sách cấp huyện (*sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị*) xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng và củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

II. Yêu cầu

1. Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2018 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của huyện;

2. Các cơ quan, đơn vị triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của UBND huyện về cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Trung ương, tỉnh.

4. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện những nhiệm vụ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm đạt kết quả cụ thể, thiết thực trong năm 2018.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương. Đây là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của huyện nhà. Để đạt được các yêu cầu đó, việc Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2018 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau đây:

1. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển gắn với thực hiện tái cơ cấu kinh tế, tiếp tục cải thiện

môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh phát triển các ngành, lĩnh vực sản xuất, dịch vụ hỗ trợ; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, phấn đấu tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 15,6% trở lên; nâng cao chất lượng hoạt động các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tốt việc xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; chính sách an sinh xã hội; nâng cao đời sống nhân dân; giải quyết hiệu quả các vấn đề bức xúc xã hội; tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên có hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp; củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp về điều hành ngân sách Nhà nước, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán đã được HĐND huyện thông qua. Thực hiện đồng bộ và quyết liệt các biện pháp quản lý thu, khai thác, nuôi dưỡng tốt nguồn thu, chống thất thu, chống chuyển giá, quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, đảm bảo hoàn thuế đúng đối tượng, đúng chế độ quy định. Thường xuyên rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo đúng chế độ định mức; rà soát điều chỉnh giảm dự toán chi đối với các đơn vị dự toán thực hiện không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao từ đầu năm để bổ sung cho các nhiệm vụ cấp bách khác.

Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách phù hợp đáp ứng mục tiêu duy trì đà phục hồi tăng trưởng, quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội trong tình hình mới, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư.

3. Chống lãng phí trong thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, thực hiện có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung; mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi nhất thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp cá về số lượng, về chất lượng trên địa bàn huyện. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

5. Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phấn đấu tổng huy động vốn đầu tư phát triển năm 2018 đạt khoảng 2.107 tỷ đồng trở lên.

6. Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao

động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Phần đầu trong năm 2018 giải quyết việc làm mới cho 3.000 lao động (trong đó: xuất khẩu lao động: 300 người trở lên); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 54,9%.

7. Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất; khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước tiết kiệm, hợp lý, đúng quy định. Khuyến khích xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất để hạn chế ô nhiễm môi trường. Phần đầu năm 2018 tỷ lệ che phủ rừng đạt 45,8%, tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 25%, tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 91%, tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt 61,73%.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP của bộ, ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP.

9. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THTK, CLP.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

I. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

1. Trong năm 2018 chi thường xuyên ngân sách nhà nước phải bám sát dự toán năm 2018 đã được HĐND nghị quyết và UBND giao. Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi tiêu ngân sách nhà nước ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2018, cụ thể như sau:

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2018 từ nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) số tiền 7,2 tỷ đồng (để tại ngân sách tỉnh), 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư chuyển sang.

b) Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác; tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí. Một số chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể trong năm 2018 như sau: Tiết kiệm VPP: 159,7 triệu

đồng; Cước phí thông tin, liên lạc: 96,2 triệu đồng; Tiết kiệm sử dụng điện: 107,9 triệu đồng; Tiết kiệm xăng dầu: 15,2 triệu đồng; Tiết kiệm nước sạch: 6 triệu đồng; Tiết kiệm công tác phí: 93,3 triệu đồng; Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị hội thảo: 116,6 triệu đồng; Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm: 241,7 triệu đồng; Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc: 226,7 triệu đồng; Tiết kiệm trong đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức: 56,3 triệu đồng.

c) Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào nếu có. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán.

d) Tiết kiệm triệt để trong sử dụng văn phòng phẩm, thực hiện nhận văn bản chỉ đạo qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, sao chụp giấy tờ không cần thiết. Thực hiện tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường thực hiện tiết kiệm điện.

e) Rà soát các chương trình, dự án đã được các cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lắp, kém hiệu quả.

g) Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng; công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội của địa phương.

2. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các hướng dẫn của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực cụ thể. Thực hiện cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện; rà soát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đầy đủ các tiêu chí để thực hiện chuyển thành công ty cổ phần theo quy định.

3. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

II. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

1. Trong năm 2018, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2018 để góp phần hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

2. Triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm, nhất là các công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai, dự án hạ tầng quan trọng. Phấn đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển được phê duyệt từ trong kế hoạch.

3. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; hạn chế tối đa việc điều chỉnh tổng mức đầu tư hoặc kéo dài thời gian thực hiện dự án.

4. Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định. Chỉ ghi kế hoạch vốn cho các dự án khi có quyết định đầu tư dự án được duyệt đến ngày 31/10 trước năm kế hoạch.

5. Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư.

6. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

7. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

8. Tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 25/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

III. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu địa phương, đặc biệt là 2 chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó

khăn, thường xuyên bị thiên tai.

2. Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.

III. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

1. Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng.

2. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn huyện; thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

4. Hạn chế mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền; tổ chức rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2015; báo cáo cấp có thẩm quyền thực hiện xử lý kịp thời số xe ô tô dôi dư (nếu có) theo đúng quy định; từng bước thực hiện khoán xe công đối với một số chức danh theo Nghị quyết số 99/2015/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

5. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của các cấp có thẩm quyền.

IV. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; chỉ đạo, kiểm tra và giám sát UBND cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý; không để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, tài nguyên nước hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định của pháp

luật

2. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng để đạt tỷ lệ che phủ rừng 45,8%.

3. Hạn chế sử dụng nhiên liệu hoá thạch, khuyến khích sử dụng nhiên liệu, nguyên liệu, vật liệu thân thiện với môi trường;

4. Chống lãng phí, thực hiện giảm tổn thất điện trong năm 2018 xuống 7,2% .

V. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

1. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Mục tiêu đến năm 2021 tinh giản 10% so với biên chế được giao. Trên cơ sở đó UBND huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phải xây dựng kế hoạch sử dụng và quản lý biên chế; xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, giám sát việc đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch;

3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016-2020. Nghiên cứu các chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là trong các hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước; cải tiến chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu đến năm 2020 mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên 95%.

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

I. Thông nhất công tác chỉ đạo việc THTK, CLP từ Ủy ban nhân dân huyện đến các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp.

Căn cứ Chương trình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của huyện, lãnh đạo các phòng, ban, ngành; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP của năm 2018, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

II. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc

biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP.

1. Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP.

3. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lăng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

III. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP trong đó tập trung vào:

1. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

2. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực đối với các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị nhất là trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, thuế, bảo hiểm xã hội.

3. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả;

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt. Thực hiện nghiêm các chế tài để xử lý các đơn vị tư vấn, nhà thầu thực hiện sai trong quá trình thẩm định dự án, thẩm định dự toán thiết kế, khảo sát địa hình, địa chất, thí nghiệm và kiểm định chất lượng xây dựng, thanh

quyết toán vốn đầu tư ...;

Tăng cường công tác lựa chọn nhà thầu qua mạng, đảm bảo lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính. Từ năm 2018 trở đi, thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng tối thiểu 40% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 30% số lượng các gói thầu quy mô nhỏ, đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế;

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện/xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

4. Tăng cường tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Nghiên cứu chính sách thuế để điều tiết hợp lý và góp phần hạn chế trường hợp đất bỏ hoang, đất đã giao, đã cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí trong lĩnh vực quản lý đất đai.

6. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động dịch vụ công vụ, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

IV. Tăng cường thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP

1. Các ban, phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

3. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

4. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ

tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư.

V. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Các phòng, ngành, các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

1. Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- a) Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên;
- b) Các dự án đầu tư sử dụng NSNN hoặc có nguồn gốc từ NSNN;
- c) Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng.
- d) Các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn gốc từ NSNN;
- đ) Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc;

2. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

3. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý,

VI. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

2. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai có hiệu quả pháp luật về phòng chống tham nhũng, THTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

3. Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước,

Mặt trận tổ quốc huyện, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THTK, CLP này, Trưởng các phòng, ban, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 của cơ quan, đơn vị mình; Trong chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí các đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2018 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt.

2. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quán triệt các nội dung sau:

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP; thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

3. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (báo cáo quý trước ngày 25 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 25/6, báo cáo năm trước ngày 05 của tháng 01 năm liền kề) và đột xuất gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, các đơn vị có vướng mắc, gửi báo cáo về Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết kịp thời./



Lê Văn Trinh